TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 61 /2018/QĐST-HNGĐ	Bố Trạch, ngày 24 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 62/2018/TLST-HNGĐ ngày 22/3/2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Bản K, xã T, huyện Q, tỉnh Q;

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H,sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn 5, xã X, huyện B, tỉnh Q.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 16 tháng 4 năm 2018, về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 62/2018/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 16 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn, giữa: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn H;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Anh H và chị T thỏa thuận thống nhất giao con Nguyễn Bảo A, sinh ngày 18/7/2014 cho chị Trần Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con Nguyễn Thị Anh V, sinh ngày 25/10/2016 cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh H và chị T thỏa thuận thống nhất không ai phải đóng góp phí tổn nuôi con.

* Về tài sản chung và công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

*Về án phí**:**Án phí vụ kiện ly hôn 150.000đ(Một trăm năm mươi ngàn đồng) chị T thỏa thuận nộp, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ(Ba trăm ngàn đồng) chị T đã nộp theo biên lai số 0002762 ngày 22/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Q. Chị T được nhận lại 150.000đ(Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-Tòa án N.D tỉnh Quảng Bình;
-VKS huyện BốTrạch(2 bản);
- Anh Nguyễn Văn H;
- Chị Trần Thị T;
- Chi cục T.H.A DS huyện Bố Trạch;
-UBND xã X(Để biết);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Vân